

Bản án số: 178A/2017 /HSST
Ngày 19 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Nhất;
2. Ông Ngô Quyết Thắng.

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Văn Quang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên toà:
Ông Thân Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG, sinh năm 1975; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT: số nhà 43, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở hiện nay: Số nhà 08, ngõ 219B, đường Châu Xuyên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình văn hóa: 10/12; con ông: Vũ Hữu Giản, sinh năm 1934 và bà: Nguyễn Thị Kim Tiến, sinh năm 1952; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; chồng: Cao Việt Bắc, sinh năm 1971; có 03 con, lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 07/11/2016 đến ngày 10/11/2016 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

*** Người bị hại:** Chị Mai Thị Lâm Phúc, sinh năm: 1980.

Trú quán: Số nhà 41, tổ 1, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp và là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp của chị Phúc: Anh Mai Ngọc Lâm, sinh năm: 1974

Trú quán: tổ 1, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Kim Tiến, sinh năm: 1952

Trú quán: Số nhà 43, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

2. Anh Cao Minh Việt, sinh năm: 1974

Trú quán: Số nhà 08, ngõ 219B, đường Châu Xuyên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

3. Anh Cao Việt Bắc (tên gọi khác: Cường), sinh năm: 1971

Trú quán: Số nhà 08, ngõ 219B, đường Châu Xuyên, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

4. Bà Trần Thị Lan, sinh năm: 1950

Trú quán: Số nhà 41, tổ 1, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 18/02/2013, Nguyễn Thị Hồng sinh năm 1975 trú tại số nhà 43, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đang ở nhà cùng với chồng là anh Cao Việt Bắc làm bánh mỳ thì có chị Mai Thị Lâm Phúc, sinh năm 1980, trú tại số nhà 41, tổ 1, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đến tìm gặp anh Bắc (chị Phúc là vợ đã ly hôn với anh Bắc). Chị Phúc gọi anh Bắc ra ngoài để nói chuyện về việc nuôi con chung nhưng anh Bắc không ra, Hồng cũng không đồng ý nên giữa Hồng và chị Phúc xảy ra cãi chửi nhau. Hồng gọi điện thoại cho anh Cao Minh Việt là em trai anh Bắc đến để giải quyết việc chị Phúc đến gây sự. Chị Phúc tiếp tục gọi anh Bắc ra ngoài để nói chuyện nhưng anh Bắc không ra, chị Phúc khoác tay kéo anh Bắc thì Hồng ngăn cản. Lúc này, anh Việt đến kéo chị Phúc ra ngoài nhưng chị Phúc không ra. Hồng và chị Phúc lao vào túm tóc giằng co nhau, trong lúc giằng co nhau thì Hồng dùng tay phải cầm 01 đoạn ống nhựa cứng màu trắng, hình tròn, rỗng giữa dài 30cm, đường kính 3,5cm (thường dùng để cán bột bánh mì) đánh trúng vào vùng đầu, mặt chị Phúc. Khi ống nhựa rơi xuống nền nhà, Hồng dùng chiếc giày đang đi ở chân đánh trúng vào vùng đầu, mặt chị Phúc. Thấy vậy, anh Bắc và anh Việt vào can ngăn. Thấy chị Phúc bị chảy máu ở vùng đầu, mặt thì anh Bắc đưa chị Phúc đến Bệnh viện đa khoa thành phố Bắc Giang điều trị từ 11 giờ 15 phút đến 14 giờ cùng ngày 18/02/2013 thì ra viện. Sau đó chị Phúc tiếp tục đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang, thành phố Hà Nội từ ngày 20/02/2013 đến ngày 04/3/2013 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, Công an phường Trần Nguyên Hãn đã đến hiện trường, tạm giữ 01 đoạn ống nhựa cứng màu trắng, hình tròn, rỗng giữa dài 30cm, đường kính 3,5cm và 02 chiếc giày màu đen, trắng đã qua sử dụng.

Ngày 14/3/2013, chị Mai Thị Lâm Phúc có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Hồng.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 04/CN ngày 18/02/2013 và giấy sao bệnh án số 03 ngày 13/9/2013 của Bệnh viện đa khoa thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xác định tình trạng thương tích của chị Phúc khi vào viện như sau: Vết thương vùng thái dương đỉnh trái dài 06cm lộ xương, vùng trán phải dài 07cm, vết thương xây sát da, vùng miệng và giữa trán không chảy máu.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 453/CN ngày 16/4/2013, Bệnh viện đa khoa Đức Giang, thành phố Hà Nội xác định tình trạng thương tích của chị Phúc khi vào viện như sau: Một vết thương trán (P) khoảng 3cm (đã khâu), xây sát trán (T) khoảng 4cm, CT sọ não hiện không thấy tổn thương.

Ngày 17/4/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã trưng cầu giám định thương tích đối với chị Mai Thị Lâm Phúc. Tại Kết quả giám định pháp y số 5913/13/GDPY ngày 18/4/2013, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận chị Mai Thị Lâm Phúc được xác định tỷ lệ tổn thương là 09%; thương tích do vật cứng gây nên, không để lại cố tật.

Ngày 11/12/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang có quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích chị Mai Thị Lâm Phúc theo yêu cầu của Tòa án. Tại Kết quả giám định pháp y bổ sung số 6190/13/GDPY ngày 12/12/2013, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Chị Mai Thị Lâm Phúc được xác định tỷ lệ tổn thương bổ sung là 0%; thương tích do trà sát gây nên; không đánh giá cố tật.

Ngày 13/12/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang có quyết định trưng cầu Viện giám định Pháp y tâm thần trưng ương giám định tâm thần đối với chị Mai Thị Lâm Phúc. Tại Kết quả giám định pháp y tâm thần số 80/GDPYTT ngày 16/6/2015 của Viện pháp y tâm thần trưng ương kết luận:

- Trước, trong khi xảy ra vụ việc, chị Mai Thị Lâm Phúc bị bệnh: Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm không có triệu chứng loạn thần. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi bệnh có mã số F31.1.

- Sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại chị Mai Thị Lâm Phúc bị bệnh: Rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm cảm vừa. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi bệnh có mã số F31.3.

- Nguyên nhân bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực rất đa dạng, có thể khái quát bằng 3 nhóm chính sau: Các yếu tố di truyền đóng vai trò quan trọng; các yếu tố Stress tâm lý- xã hội; ngoài ra còn có các yếu tố thiếu sót, khuyết tật bẩm sinh ở hệ thần kinh, nội tiết hoặc các cơ quan khác trong cơ thể.

- Trường hợp Mai Thị Lâm Phúc bệnh xuất hiện trước thời điểm bị đánh (ngày 18/02/2013) vì vậy nguyên nhân bệnh không liên quan đến việc bị đánh.

- Về tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe tâm thần: Tại thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định về tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y tâm thần có xây dựng bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do một số rối loạn tâm thần và hành vi, nhưng trong đó chưa có tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực gây nên.

Quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang điều tra bổ sung theo yêu cầu của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang về việc tiến hành thực nghiệm điều tra. Ngày 15/12/2016 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang làm việc với chủ ngôi nhà số 43, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang là bà Nguyễn Thị Kim Tiến và đại diện chính quyền địa phương xác định hiện trường vụ án và một số vật dụng có trong hiện trường vụ án hiện nay đã bị thay đổi, sửa chữa không thể khắc phục được nên không thể tiến hành thực nghiệm điều tra như yêu cầu trong Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án.

Quá trình điều tra bổ sung, bị cáo Nguyễn Thị Hồng đi khỏi địa phương. Đến ngày 07/11/2016, Nguyễn Thị Hồng đã đến Công an phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang đầu thú.

Những lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Hồng tại cơ quan điều tra đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, Bị cáo cho rằng chị Phúc tự ngã, bị cáo không gây thương tích cho Phúc.

Tại bản Cáo trạng số 181/KSĐT ngày 16/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Thị Hồng về tội "Cố ý gây thương tích" theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hồng không thừa nhận hành vi phạm tội của mình mà cho rằng: Chị Phúc là người có lỗi chửi bới, xúc phạm, lao vào đánh bị cáo và tự ngã vào cái cân bột mỳ nên mới có thương tích, bị cáo chỉ dùng ống nhựa khua khoắng để gạt chị Phúc ra chứ không gây thương tích cho chị Phúc. Tại cơ quan điều tra bị cáo khai dùng ống nhựa và giấy đánh chị Phúc là do bị Cơ quan công an mớm cung bảo bị cáo viết và khai như vậy, do không hiểu biết nên bị cáo đã viết và ký, bị cáo không bị ép cung hay đánh đập gì. Bị cáo khẳng định lời khai tại phiên tòa là đúng. Vật chứng thu giữ là 01 ống nhựa dùng để cán bột bánh mỳ và 01 đôi giấy màu đen, trắng là của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Phúc, vì bị cáo không gây thương tích nên bị cáo không có nghĩa vụ phải bồi thường. Số tiền 5.000.000 đồng anh Bắc chồng bị cáo nộp tại Cơ quan thi hành án là do Cơ quan pháp luật bảo nộp thì bị cáo nộp chứ bị cáo không có ý thức bồi thường cho chị Phúc.

Người bị hại là chị Mai Thị Lâm Phúc vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Hồng và Cao Minh Việt là người gây thương tích cho chị, Hồng đã dùng chày gỗ đánh nhiều nhát vào đầu và mặt chị, anh Bắc thì ôm chị cho Hồng và Việt đánh. Nay sức khỏe của chị vẫn chưa ổn định, chị Phúc yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị 171.058.000 đồng (Một trăm bảy một triệu không trăm năm mươi tám triệu) bao gồm chi phí điều trị thương tích, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền bồi

thường tổn thất tinh thần và tiền mất thu nhập của bản thân và người chăm sóc. Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) khi xảy ra xô xát chị bị Việt lấy mất, chị yêu cầu anh Việt phải trả chị số tiền này.

Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Phúc là anh Mai Ngọc Lâm có mặt tại phiên tòa trình bày: Sự việc xô xát giữa em anh và bị cáo Hồng ngày 18/02/2013 anh không có mặt, không chứng kiến sự việc. Nhưng được nghe chị Phúc kể lại và quá trình điều trị cho chị Phúc anh biết bị cáo Hồng và Cao Minh Việt cùng nhau đánh chị Phúc, sau khi bị Hồng đánh chị Phúc đã ảnh hưởng nghiêm trọng về sức khỏe và tinh thần. Nay gia đình anh yêu cầu bị cáo Hồng phải bồi thường cho chị Phúc số tiền 171.058.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu không trăm năm mươi tám triệu) theo như đơn đề nghị bồi thường dân sự của chị Phúc và yêu cầu buộc anh Cao Minh Việt phải trả cho chị Phúc số tiền 2.000.000 đồng đã lấy của chị Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Cao Việt Bắc có mặt tại phiên tòa và trình bày như sau: Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 18/02/2013 vợ đã ly hôn của anh là chị Phúc có đến xưởng sản xuất bánh mỳ của mẹ vợ anh là bà Tiến gặp anh nói chuyện, lúc đó anh và vợ anh là chị Hồng đang bận nên không ra gặp riêng được chị Phúc đã to tiếng và xảy ra xô xát với chị Hồng, anh có vào can ngăn nhưng không được, chị Hồng có gọi điện cho anh Cao Minh Việt đến. Chị Phúc lại lao vào giằng co với anh Việt và Hồng, anh Việt không đánh chị Phúc. Trong quá trình xô xát chị Phúc đã tự ngã, anh thấy chị Phúc bị chảy máu anh đã đưa Phúc đi bệnh viện. Anh xác nhận bản tường trình ngày 20/3/2013 tại cơ quan điều tra là đúng chữ viết, chữ ký của anh. Còn những lời khai tại Cơ quan điều tra cán bộ điều tra mớm cung bảo anh cứ ký vào. Anh xác nhận những lời trình bày tại phiên tòa là đúng sự thật. Đối với số tiền 5.000.000 đồng anh nộp tại cơ quan thi hành án là của chị Hồng, do cơ quan pháp luật bảo nộp thì anh nộp, chứ anh không nộp để bồi thường cho chị Phúc, nay anh yêu cầu đòi lại số tiền đã nộp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Lan có mặt tại phiên tòa và trình bày: Con gái bà là chị Phúc trước khi bị đánh ngày 18/02/2013 không bị bệnh tâm thần (trầm cảm). Bà được chị Phúc kể lại là chị Phúc đã bị Hồng, Cao Minh Việt và Bắc đánh đập dã man tại nhà của mẹ Hồng. Sau khi bị đánh, chị Phúc có biểu hiện đau đầu, ngủ ly bì. Khi xảy ra sự việc bà phải nghỉ làm để chăm sóc cho chị Phúc và thường xuyên phải đưa chị Phúc đi chữa trị ở các nơi tốn kém rất nhiều. Bà phụ giúp chị Phúc rửa xe ô tô, xe máy thu nhập khoảng 200.000 đồng/1 ngày, bà là người đưa Phúc đi điều trị bệnh ở các nơi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Kim Tiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Ngày 18/02/2013 chị Phúc có đến nhà bà gây sự với chị Hồng. Quá trình các bên xảy ra xô xát, Hồng đã dùng vật tày cán bánh mỳ đánh Phúc dẫn đến chảy máu. Gia đình bà không bị thiệt hại gì về tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì. Về số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chị Phúc trình bày bà không biết gì về số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Cao Minh Việt vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Ngày 18/02/2013 anh nhận được điện thoại của chị Hồng nói là chị Phúc đến gây sự và bảo anh lên xem thế nào. Sau đó, anh đến nhà mẹ đẻ chị Hồng ở phường Trần Nguyên Hãn, anh thấy chị Phúc và chị Hồng giằng co đánh nhau anh khuyên can cả hai bên nhưng hai bên đều không nghe, chị Hồng có dùng ống nhựa đánh chị Phúc làm chị Phúc chảy máu ở đầu, anh Bắc đã đưa chị Phúc vào viện. Anh chỉ can ngăn chị Hồng và chị Phúc, anh không đánh chị Phúc.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được Hội đồng xét xử công bố lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo Hồng cho rằng cơ quan điều tra tự ghi và ghi không đúng lời khai của bà Tiến và anh Việt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/02/2013 tại số nhà 43, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Thị Hồng đã có hành vi dùng một chiếc ống nhựa cứng màu trắng, hình tròn, rỗng giữa dài 30 cm, đường kính 3,5 cm và một chiếc dây phụ nữ đánh vào đầu và mặt chị Mai Thị Lâm Phúc sinh năm 1980 trú tại số nhà 41, tổ 1, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội làm chị Phúc bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây lên là 09%. Chị Phúc có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Hồng và yêu cầu bồi thường dân sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thị Hồng về tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60- Bộ luật hình sự; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng, giao bị cáo Hồng cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Mai Thị Lâm Phúc yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 171.058.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu không trăm năm mươi tám triệu). Tuy nhiên, chỉ có căn cứ chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Phúc chi phí hợp lý về thời gian nằm viện, hóa đơn tiền thuốc liên quan trực tiếp đến thương tích, thời gian mất thu nhập, ngày công người chăm sóc và tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 24.355.400 đồng. Do bị cáo không thừa nhận số tiền 5.000.000 đồng đã nộp để bồi thường thiệt hại nên cần trả lại cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với việc tại cơ quan điều tra chị Mai Thị Lâm Phúc khai bị Nguyễn Thị Hồng và anh Cao Minh Việt dùng chày bằng gỗ và chân tay không đánh gây thương tích, trong khi bị đánh thì còn bị anh Việt chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Anh Việt khai không đánh chị Phúc và không chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã đối chất giữa chị Phúc và anh Việt, kết quả các bên đều giữ nguyên lời khai trước đó. Ngoài lời khai của chị Phúc không có căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định anh Việt đánh và chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Do vậy, việc chị Phúc yêu cầu anh Việt phải bồi thường cho chị là không có cơ sở.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ống nhựa cứng màu trắng tròn, rỗng giữa dài 30 cm, đường kính 3,4cm; 01 đôi giày chất liệu nhựa màu đen, trắng là công cụ Hồng dùng để gây thương tích cho chị Phúc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hồng không nhận tội và cho rằng không đánh gây thương tích cho chị Phúc, chị Phúc tự ngã. Tuy nhiên, căn cứ vào bản tường trình, bản kiểm điểm, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Giấy chứng nhận thương tích, Kết quả giám định pháp y, vật chứng thu giữ, cơ chế hình thành vết thương và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/02/2013 tại số nhà 43, tổ 6, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Thị Hồng đã có hành vi dùng một chiếc ống nhựa cứng màu trắng, hình tròn, rỗng giữa, dài 30cm, đường kính 3,5cm và một chiếc giày phụ nữ màu đen trắng đánh vào đầu và mặt chị Mai Thị Lâm Phúc sinh năm 1980 trú tại số nhà 41, tổ 1, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (là vợ cũ của anh Cao Việt Bắc là chồng hiện tại của Hồng) làm chị Phúc bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 09%, chị Phúc có đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hồng. Đoạn ống nhựa cứng, màu trắng, hình tròn dài khoảng 30cm, đường kính 3,5m vào 01 chiếc giày phụ nữ theo quy định tại điểm c mục 2.2 phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đoạn ống nhựa và giày phụ nữ là công cụ, dụng cụ được chế tạo nhằm phục vụ cho cuộc sống của con người (trong sản xuất, trong sinh hoạt) và là “Phương tiện nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" thuộc tình tiết định khung dùng “hung khí nguy hiểm” theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại cho rằng từ hành vi gây thương tích của bị cáo dẫn đến chị Phúc bị bệnh suốt từ thời gian bị đánh đến nay, phải điều trị về trầm cảm và tâm thần ở nhiều nơi. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả điều tra có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào Kết quả giám định pháp y tâm thần số 80/GĐPYTT ngày 16/6/2015 của

Viện pháp y tâm thần trung ương xác định trường hợp chị Phúc bệnh xuất hiện trước thời điểm bị đánh (ngày 18/02/2013) vì vậy, nguyên nhân bệnh của chị Phúc không liên quan đến việc bị đánh. Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày bị cáo dùng chày gỗ để đánh chị Phúc, căn cứ vào vật chứng thu tại hiện trường và các lời khai khác không có căn cứ chứng minh bị cáo đánh chị Phúc bằng chày gỗ.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự, chỉ vì những mâu thuẫn giữa bị cáo và chị Phúc, bị cáo đã dùng ống bằng nhựa, đôi giày đang đi đánh vào mặt và đầu chị Phúc. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo không thành khẩn, không thừa nhận có hành vi gây thương tích cho người bị hại. Bị cáo đã nhờ chồng là anh Cao Việt Bắc nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Cơ quan thi hành án, nhưng tại phiên tòa anh Bắc và bị cáo đều xác định không có ý thức nộp tiền để bồi thường cho người bị hại, mà nộp tiền là do cơ quan pháp luật yêu cầu. Nay cả bị cáo và anh Bắc đều đề nghị đòi lại số tiền trên. Do vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội cũng do lỗi của người bị hại là đến nhà mẹ đẻ bị cáo gây sự, chửi bới kích động tinh thần bị cáo dẫn đến hai bên xô xát, đánh nhau. Bị cáo cho rằng cơ quan điều tra truy nã bị cáo là không có căn cứ, tuy nhiên căn cứ vào biên bản tiếp nhận đối tượng truy nã đầu thú xác nhận sau thời gian bị truy nã bị cáo đã tới cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình được quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Kim Tiến được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, có bố đẻ là ông Vũ Hữu Giản được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Do có sự thay đổi của pháp luật, Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định tình tiết “người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng con của liệt sĩ, người có công với cách mạng” thì người phạm tội được áp dụng khoản 2 Điều 46. Tuy nhiên, tại Bộ luật Hình sự năm 2015 tình tiết này được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51. Mặc dù, Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 29/6/2017 của Quốc hội khóa 14 thì các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo do bị cáo làm nghề tự do và không có thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và chị Mai Thị Lâm Phúc không thỏa thuận được về việc bồi thường dân sự. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của chị Phúc yêu cầu Nguyễn Thị Hồng phải bồi thường tổng số tiền 171.058.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu không trăm năm mươi tám triệu) theo như đơn yêu cầu bồi thường dân sự của chị Phúc và yêu cầu anh Cao Minh Việt trả lại cho chị Phúc số tiền 2.000.000 đồng mà Việt đã chiếm đoạt. Xét yêu cầu bồi thường của chị Phúc là có cơ sở. Tuy nhiên mức bồi thường là cao so với các chi phí thực tế và một số hóa đơn tiền thuốc, khám chữa bệnh về phổi và về tâm thần chị Phúc nộp không liên quan trực tiếp đến hành vi gây thương tích của bị cáo, các hóa đơn không kèm theo đơn thuốc theo chỉ định của bác sỹ điều trị trực tiếp đối với thương tích nên không có căn cứ chấp nhận. Căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định trong Bộ luật dân sự năm 2005 về Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, buộc bị cáo Hồng phải bồi thường cho chị Mai Thị Lâm Phúc những khoản tiền sau:

- Tiền chi phí nằm viện và chi phí điều trị hợp lý về thương tích tại các bệnh viện theo hóa đơn, tiền thuốc, gồm: Biên lai ngày 07/3/2013, ngày 11/3/2013, ngày 20/02/2013, ngày 23/8/2013, ngày 18/02/2013, ngày 19/02/2013, ngày 18/02/2013 (BL từ 34- BL 40); Đơn thuốc ngày 10/7/2013 (BL 44), đơn thuốc ngày 19/02/2013 BL45), hóa đơn ngày 26/02/2013 (BL63), hóa đơn ngày 28/4/2013 (BL126) là: 9.955.400 đồng.

- Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện (từ ngày 18/02/2013 đến ngày 04/3/2013) là: 200.000 đồng/ngày x 16 ngày = 3.200.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 200.000đ/ngày x 16 ngày = 3.200.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 29.355.400 đồng (Hai mươi chín triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm đồng).

Bà Nguyễn Thị Lan là mẹ của chị Phúc đã nộp 64 hóa đơn, bà Lan trình bày đó là các hóa đơn điều trị bệnh tâm thần, trầm cảm của chị Phúc. Do vậy, không có căn cứ xem xét chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Thị Hồng đã nhờ anh Cao Việt Bắc nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Tuy nhiên, tại

phiên Tòa bị cáo Hồng và anh Bắc đều cho rằng không nộp tiền để bồi thường cho chị Phúc, yêu cầu trả lại số tiền trên. Bị cáo cho rằng không có ý thức nộp tiền để bồi thường, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại Cơ quan điều tra, chị Mai Thị Lâm Phúc khai bị Nguyễn Thị Hồng và anh Cao Minh Việt dùng chày bằng gỗ và chân tay không đánh gây thương tích, trong lúc bị đánh bị cáo còn bị anh Việt chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Anh Việt khai không đánh chị Phúc và không chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã đối chất giữa chị Phúc và anh Việt, kết quả các bên đều giữ nguyên lời khai trước đó. Ngoài lời khai của chị Phúc không có căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định anh Việt đánh và chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng. Do vậy, việc chị Phúc yêu cầu anh Việt phải bồi thường cho chị là không có cơ sở.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ống nhựa cứng màu trắng tròn, rỗng giữa dài 30 cm, đường kính 3,4cm; 01 đôi giày chất liệu nhựa màu đen, trắng là công cụ Hồng dùng để gây thương tích cho chị Phúc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 29/6/2017 của Quốc hội khóa 14. Khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 07/11/2016 đến ngày 10/11/2016), một ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng cho Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 - Bộ luật hình sự. Điều 280, Điều 281; Điều 605; Điều 609 Bộ luật Dân sự năm 2005. Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng phải bồi thường cho chị Mai Thị Lâm Phúc tổng số tiền 29.355.400 đồng. Trả lại cho bị cáo Hồng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) chiếc ống nhựa cứng màu trắng tròn, rộng giữa dài 30cm, đường kính 3,4cm;

- 01(một) đôi giày chất liệu nhựa màu đen, trắng đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.467.770 đồng (Một triệu bốn trăm sáu bảy nghìn, bảy trăm bảy mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp và là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang.
- VKSND Tp Bắc Giang.
- Công an Tp Bắc Giang.
- CCTHADS Tp Bắc Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, Vp

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Trường